

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *242*/UBND - VP

Hải Dương, ngày *26* tháng 10 năm 2015

V/v báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện  
Chiến lược phát triển KH&CN  
giai đoạn 2011 - 2020

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ;

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 3953/BKHCN-VCLCS ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011 - 2020;

*(có văn bản gửi phó tô kèm theo)*

Sau khi xem xét nội dung văn bản trên; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Anh Cường có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ nội dung, yêu cầu tại văn bản trên lập báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hải Dương để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ.

Thời gian hoàn thành báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/11/2015.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Anh Cường (để báo cáo);
- Lưu: VT; Ô Đông (4b)✓

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



*Nguyễn Quang Hải*  
**Nguyễn Quang Hải**



10/10

10/10

Số: 3953 /BKHCN-VCLCS

V/v báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2015

Chiến lược phát triển KH&CN

giai đoạn 2011-2020

VĂN PHÒNG UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

Số: 3620

ĐẾN Ngày: 20/10/2015

Chuyên: Yc. Đng.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Tỉnh Hải Dương

Đ/c UBND: p.c.T

Đ/c Hải: p.c.p.p

(Ermacie)

15/11

Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 (sau đây gọi tắt là Chiến lược) đã giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành và địa phương) tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược, sơ kết 5 năm tình hình triển khai Chiến lược vào đầu năm 2016.

Để chuẩn bị đánh giá sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược thực sự hiệu quả và nghiêm túc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị các Bộ, ngành tổ chức sơ kết và xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược giai đoạn 2011-2015 trong phạm vi quản lý của mình. Báo cáo cần tập trung làm rõ tình hình tổ chức triển khai Chiến lược ở địa phương, những kết quả đạt được, vấn đề còn tồn tại, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, những kiến nghị để tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chiến lược trong giai đoạn 2016-2020; đồng thời cung cấp một số thông tin và số liệu liên quan đến tình hình triển khai thực hiện Chiến lược ở địa phương mình. Đề cương báo cáo và các phụ lục gửi kèm theo Công văn này.

Văn bản báo cáo của Ủy ban nhân dân Tỉnh/Thành phố xin gửi về Ban Chỉ đạo triển khai Chiến lược (Bộ Khoa học và Công nghệ) trước ngày 15/11/2015 theo địa chỉ:

Ban Chỉ đạo triển khai Chiến lược KH&CN 2011-2020  
 Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN  
 38 Ngô Quyền, Hà Nội.

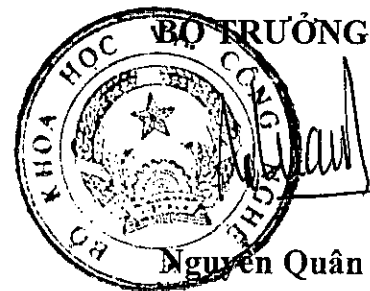
File báo cáo xin gửi qua hộp thư điện tử: [chienluockhcn2020@nistpass.gov.vn](mailto:chienluockhcn2020@nistpass.gov.vn).

Các thông tin liên quan xin liên hệ tới Ông Nguyễn Mạnh Quân – Phó viện trưởng Viện CL&CS KH&CN; ĐT: 04.39340412/ 090.321.7918; Fax: 04.38252873.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện CLCS (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Chiến lược);
- Lưu: VT, HS.



Nguyễn Quân

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**SƠ KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**  
**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2011 – 2020**  
(dành cho các Tỉnh/Thành phố)

**I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung và nhiệm vụ Chiến lược địa phương đã tiến hành.
- Những nội dung của Chiến lược đã được cụ thể hóa trong kế hoạch và chiến lược phát triển của địa phương.
- Những văn bản triển khai Chiến lược đã ban hành.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển KH&CN**

- Tình hình đầu tư của địa phương từ NSNN (% chi ngân sách) và đầu tư ngoài ngân sách cho KH&CN trong tỉnh.
- Tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh theo các thành phần công lập, ngoài công lập và theo các lĩnh vực hoạt động KH&CN.
- Đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.
- Hình thành doanh nghiệp KH&CN.
- Hình thành cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.
- Đăng ký cấp bằng sáng chế, giải pháp hữu ích.

**2. Kết quả thực hiện các định hướng nhiệm vụ phát triển KH&CN**

- Một số kết quả nổi bật của hoạt động nghiên cứu ứng dụng KH&CN trong các ngành, lĩnh vực (như KH&CN nông nghiệp, KH&CN y dược, KH&CN năng lượng, KH&CN giao thông vận tải, KH&CN xây dựng, KH&CN biển, KH&CN quản lý và sử dụng tài nguyên thiên nhiên,...).
- Những sản phẩm nổi bật của địa phương có ý nghĩa quốc gia có được từ hoạt động nghiên cứu và ứng dụng KH&CN.

**3. Các giải pháp phát triển KH&CN**

- Triển khai việc đổi mới cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước cho KH&CN, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN.
- Triển khai cơ chế quỹ phát triển khoa học và công nghệ địa phương và doanh nghiệp.
- Xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ cán bộ KH&CN.
- Phát triển thị trường KH&CN.
- Liên kết trong nước và hội nhập quốc tế về KH&CN.

**III. TỒN TẠI VÀ KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

- Tồn tại và khó khăn
- Nguyên nhân
- Bài học kinh nghiệm

#### **IV. KIẾN NGHỊ**

- Về các biện pháp từ phía các cấp, các ngành cần thực hiện để thúc đẩy và nâng cao hiệu quả triển khai Chiến lược KH&CN trong giai đoạn 2016-2020;
- Hình thức thể hiện, các nội dung, phương thức xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược cần rút kinh nghiệm để xây dựng Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2021-2030 thiết thực, đúng tâm và khả thi hơn.

**THỐNG KÊ CÁC THÔNG TIN, SỐ LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN KẾT QUẢ  
05 NĂM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KH&CN GIAI ĐOẠN 2011 – 2020**  
(dành cho các Tỉnh/Thành phố)

**I. CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC DO ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ BAN HÀNH**

TT	Số hiệu, ngày ban hành	Tên văn bản và cấp ban hành
...	....	...

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KH&CN**

TT	Chỉ tiêu	Các năm						Ghi chú
		2011	2012	2013	2014	2015	2011-2015	
1	Đầu tư từ NSNN cho KH&CN (triệu đồng)							
2	Đầu tư ngoài NSNN (nguồn của doanh nghiệp, nước ngoài,...) cho KH&CN (triệu đồng)							
3	Số doanh nghiệp KH&CN (đã được công nhận)							
4	Số cơ sở ươm tạo doanh nghiệp CNC (đã được Bộ KH&CN công nhận)							

**III. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ TÀI, ĐỀ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
(giai đoạn 2011-2015)**

TT	Tên	Thuộc nhiệm vụ KH&CN hoặc lĩnh vực CN ưu tiên nào nêu trong CL	Thời gian		Kinh phí được phê duyệt (triệu đồng)	Kết quả đã đạt được hoặc dự kiến
			Bắt đầu	Kết thúc		
1	Chương trình, đề tài, đề án cấp quốc gia					
...	...	...	...	...	...	...
2	Chương trình, đề tài, đề án cấp bộ					
...	...	...	...	...	...	...

**IV. DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG TIỀM LỰC KH&CN (giai đoạn 2011-2015)**

TT	Tên đề án	Thời gian		Kinh phí đầu tư (triệu đồng)
		Bắt đầu	Kết thúc	
...	...	...	...	...

## Phiếu hỏi ý kiến (dành cho Tỉnh và Thành phố)

**1. Tỉnh/thành phố đã ban hành những văn bản nào dưới đây để triển khai thực hiện Chiến lược KH&CN quốc gia:**

- Định hướng Chiến lược KH&CN
- Chiến lược phát triển KH&CN
- Quy hoạch phát triển KH&CN
- Kế hoạch phát triển KH&CN 5 năm
- Chương trình phát triển KH&CN 5 năm
- Danh mục các dự án đầu tư phát triển KH&CN 5 năm
- Các văn bản khác (nếu có)

.....  
 .....  
 .....

**2. Trong những yếu tố dưới đây, những yếu tố nào cản trở việc triển khai thực hiện Chiến lược KH&CN quốc gia tại Tỉnh/thành phố? (Xin vui lòng đánh số 1, 2, 3... theo mức độ cản trở, với số 1 là yếu tố cản trở nhiều nhất)**

- Các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Chiến lược KH&CN quốc gia chưa đủ rõ để triển khai.
- Thiếu hướng dẫn chi tiết từ Bộ KH&CN trong việc triển khai Chiến lược cho địa phương.
- Nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng của Chiến lược chưa ngang tầm.
- Kinh phí dành cho việc triển khai Chiến lược chưa tương xứng.
- Thiếu sự phối kết hợp giữa các sở, ban ngành trong Tỉnh/thành phố.
- Các cản trở khác (nếu có)

.....  
 .....  
 .....

**3. Trong các mục tiêu Chiến lược dưới đây, những mục tiêu nào Tỉnh/thành phố đã đưa vào trong định hướng phát triển KH&CN của Tỉnh/Thành phố trong giai đoạn 2011-2020 ?**

- Giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ
- Tốc độ đổi mới công nghệ
- Giá trị giao dịch của thị trường khoa học và công nghệ
- Số lượng sáng chế đăng ký bảo hộ
- Tổng đầu tư xã hội cho khoa học và công nghệ
- Mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ
- Số cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên một vạn dân

- Số doanh nghiệp khoa học và công nghệ
- Số cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao

**4. Trong các nhiệm vụ Chiến lược dưới đây, những nhiệm vụ nào Tỉnh/thành phố đã triển khai trong hoạt động KH&CN của Tỉnh/Thành phố trong giai đoạn 2012-2015?**

- Phát triển KHXH và Nhân văn
- Phát triển KHTN
- Các nhiệm vụ thuộc các hướng công nghệ trọng điểm
- Nhiệm vụ phát triển KH&CN các ngành/lĩnh vực
- Nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng KH&CN vùng/địa phương

**5. Tỉnh/thành phố đã tập trung kinh phí và nhiệm vụ KH&CN để phục vụ phát triển những lĩnh vực nào trong các lĩnh vực ưu tiên theo định hướng phát triển các vùng kinh tế trọng điểm nêu trong Chiến lược (các Tỉnh/thành phố cho ý kiến vào cột vùng kinh tế trọng điểm tương ứng)? (Xin vui lòng đánh số theo thứ tự ưu tiên 1, 2, 3.... với số 1 là tập trung phát triển và thu được thành quả nhiều nhất)**

Vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ	Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung	Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long
<input type="checkbox"/> cơ khí chế tạo <input type="checkbox"/> công nghiệp đóng tàu <input type="checkbox"/> công nghiệp phần mềm <input type="checkbox"/> thiết bị tin học <input type="checkbox"/> công nghiệp phụ trợ <input type="checkbox"/> sản xuất các thiết bị tự động hóa, rô bốt <input type="checkbox"/> sản xuất vật liệu mới <input type="checkbox"/> sản xuất thép chất lượng cao	<input type="checkbox"/> công nghiệp lọc hóa dầu <input type="checkbox"/> công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản <input type="checkbox"/> công nghiệp cơ khí <input type="checkbox"/> công nghiệp điện tử <input type="checkbox"/> công nghiệp vật liệu xây dựng	<input type="checkbox"/> cơ khí chính xác <input type="checkbox"/> công nghiệp chế biến thực phẩm <input type="checkbox"/> công nghiệp điện tử - tin học <input type="checkbox"/> sản xuất các thiết bị tự động hóa <input type="checkbox"/> thiết bị y tế <input type="checkbox"/> thiết bị năng lượng <input type="checkbox"/> sản xuất vật liệu mới <input type="checkbox"/> công nghiệp đóng tàu <input type="checkbox"/> công nghiệp dầu khí <input type="checkbox"/> công nghiệp phần mềm	<input type="checkbox"/> sản xuất lúa <input type="checkbox"/> cây ăn quả <input type="checkbox"/> nuôi trồng thủy sản <input type="checkbox"/> chế biến các sản phẩm nông nghiệp <input type="checkbox"/> cơ giới hóa nông nghiệp <input type="checkbox"/> công nghệ sinh học <input type="checkbox"/> cung cấp các giống cây, con <input type="checkbox"/> các dịch vụ kỹ thuật, chế biến và xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp

**6. Tỉnh/thành phố đã triển khai những giải pháp nào sau đây trong Chiến lược KH&CN quốc gia để thúc đẩy sự phát triển KH&CN tại địa phương? (Xin vui lòng đánh số 1, 2, 3... theo thứ tự ưu tiên triển khai với số 1 là ưu tiên tập trung triển khai nhiều nhất)**

- Tập trung nguồn lực để thực hiện các chương trình, đề án khoa học và công nghệ quốc gia và nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia
- Đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước cho khoa học và công nghệ, huy động các nguồn lực xã hội cho khoa học và công nghệ
- Xây dựng đồng bộ chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ cán bộ khoa học và công nghệ
- Phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ
- Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ
- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của khoa học và công nghệ

\* Chiến lược KH&CN quốc gia (Chiến lược) được nêu trên là Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012.



VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH KH&CN  
TỔ CÔNG TÁC CHIẾN LƯỢC

---

## Thông báo về kinh phí hỗ trợ chuẩn bị Báo cáo

Kính gửi: Quý Đơn vị

Nhằm hỗ trợ công tác thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu chuẩn bị báo cáo, trong điều kiện hạn hẹp về kinh phí hoạt động, Tổ Công tác Chiến lược xin gửi các đơn vị khoản kinh phí khiêm tốn hỗ trợ chuẩn bị báo cáo là: 1.000.000 đồng/1 đơn vị (Một triệu đồng chẵn).

Để có thể chuyển khoản kinh phí nói trên, kính đề nghị đơn vị khi gửi báo cáo cho Tổ Công tác Chiến lược xin gửi thông tin của 01 cán bộ đại diện nhận kinh phí, cụ thể như sau:

- 1) Họ và tên:
- 2) Chức vụ:
- 3) Cơ quan công tác:
- 4) Địa chỉ:
- 5) Số di động:
- 6) Số CMTND: .....; ngày cấp: ..../...../.....; do Công an ..... cấp
- 7) Mã số thuế cá nhân:
- 8) Số tài khoản:
- 9) Tại Ngân hàng: (nêu tên chính xác và đầy đủ, bao gồm cả tên Chi nhánh (nếu có); VD: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Hà Nam)

Để thuận tiện cho việc làm báo cáo Quý đơn vị có thể download phần đề cương báo cáo cũng như các phụ lục tại đường link: <http://nistpass.gov.vn:81/chien-luoc-phat-trien-kh-cn-giai-doan-2011-2020/1245-cong-van-so-3953.html>

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

TỔ CÔNG TÁC CHIẾN LƯỢC